

Số: /KH-SLĐTBXH

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao kết quả Chỉ số PCI và Chỉ số PAPI

Thực hiện Công văn số 488/UBND-VP ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh về việc xây dựng kế hoạch chấn chỉnh, khắc phục một số nội dung doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh đánh giá thấp các thành phần của Chỉ số PCI và Chỉ số PAPI; Công văn số 10690/UBND-VP ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh về Thông báo kết luận của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về Chỉ số PAPI, PCI, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

##### 1. Mục đích.

- Đề ra mục tiêu cụ thể để thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh. Xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục duy trì những chỉ tiêu được đánh giá cao như: tỷ lệ lao động tại doanh nghiệp đã tốt nghiệp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc tại địa phương đã qua đào tạo; tỷ lệ lao động tại địa phương đáp ứng hoàn toàn/phần lớn nhu cầu sử dụng của DN.

- Duy trì tốt tỷ lệ lao động qua đào tạo trên tổng lực lượng lao động.

- Tăng bậc và cải thiện các chỉ tiêu có mức độ cải thiện còn thấp như: Tỷ lệ DN đánh giá việc tuyển dụng cán bộ kỹ thuật tại tỉnh là dễ dàng; Tỷ lệ DN đánh giá việc tuyển dụng cán bộ quản lý, giám sát tại tỉnh là dễ dàng.

- Tuyên truyền, quán triệt đến công chức, viên chức nội dung Chương trình hành động nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của Chỉ số PAPI; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo hướng thực chất, hiệu quả.

- Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trên 08 trục nội dung: Sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát tham nhũng; thủ tục hành chính công; cung ứng dịch vụ công; quản trị môi trường, quản trị điện tử.

- Nâng cao kết quả xếp hạng chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nâng cao trách nhiệm của mỗi công chức, viên chức trong thực thi công vụ và cải thiện Chỉ số PAPI.

##### 2. Yêu cầu.

- Tập trung chỉ đạo, ưu tiên phát triển giáo dục nghề nghiệp về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, chương trình đào tạo và kiểm định chất lượng cơ sở

giáo dục nghề nghiệp theo tiêu chuẩn do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

- Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gắn liền với hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho lao động qua đào tạo.

- Nâng cao chất lượng thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức của xã hội, doanh nghiệp về giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông (THCS, THPT) để đăng ký tham gia vào giáo dục nghề nghiệp ở các trình độ trung cấp, cao đẳng và tìm kiếm việc làm sau đào tạo.

- Việc lập và triển khai Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI phải đồng bộ với Chương trình tổng thể cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2030 gắn với Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI.

- Cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị trực thuộc và của mỗi công chức, viên chức.

- Chú trọng đề cao tinh thần đổi mới, hành động mang lại hiệu quả thiết thực; đưa việc thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI trở thành nhiệm vụ thường xuyên của ngành; gắn việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PCI và Chỉ số PAPI với công tác thi đua – khen thưởng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng phòng, cơ quan, đơn vị, từng công chức, viên chức.

- Chú trọng lắng nghe, lấy ý kiến, đối thoại với người dân, doanh nghiệp; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá xem đây kết quả hoàn thành nhiệm vụ của từng công chức, viên chức.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN.**

### **A. Về chỉ số PCI.**

#### **1. Chính sách thu hút lao động qua đào tạo trong các doanh nghiệp.**

- Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt 02 đề án: đề án thu hút lao động chất lượng cao làm việc trong các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2030; đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phát triển các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2030.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động về sử dụng lao động qua đào tạo trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao Chỉ số Đào tạo lao động.**

- Xây dựng ấn phẩm thông tin truyền thông về giáo dục nghề nghiệp nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, tổng quát đến người lao động về cơ sở giáo

dục nghề nghiệp, các ngành nghề đào tạo, cơ hội việc làm và chế độ chính sách, thu nhập,...

- Tăng cường truyền thông qua các kênh truyền truyền như Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và trên các trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tham gia đối thoại giữa cơ quan quản lý nhà nước với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Dịch vụ việc làm và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm công khai thông tin, giải đáp thắc mắc và nâng cao chất lượng đào tạo cũng như tuyển dụng lao động.

- Phối kết hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức Ngày hội tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh THCS không tiếp tục học THPT sang học nghề; Tổ chức tham quan hướng nghiệp cho các em học sinh THPT, THCS, Trung tâm GDTX được tham quan tìm hiểu thực tế môi trường làm việc tại các doanh nghiệp đang hoạt động về các lĩnh vực mũi nhọn của tỉnh để các em có định hướng việc làm tương lai.

### **3. Tập trung nâng cao chất lượng công tác giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội.**

- Cập nhật những kỹ năng, yêu cầu trình độ mới, ngành nghề mới và những xu thế tuyển dụng lao động, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cập nhật chương trình đào tạo nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu thực tiễn, đặc biệt trong bối cảnh công nghiệp 4.0.

- Rà soát, đánh giá quy mô, cơ cấu và chất lượng nhân lực qua đào tạo; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đào tạo, đặt hàng đào tạo; tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tăng quy mô gắn với nâng cao chất lượng đào tạo và việc làm bền vững.

- Rà soát, điều chỉnh, đổi mới chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra trên cơ sở tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; tích hợp các nội dung đào tạo hợp lý về kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp, đạo đức nghề nghiệp, an toàn lao động, bảo vệ môi trường... để hình thành năng lực sáng tạo cho người học, tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn trong chương trình đào tạo.

- Hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đáp ứng với sự phát triển nhanh và ứng dụng khoa học, công nghệ, máy móc tiên tiến của doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

### **4. Tăng cường liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh với cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài tỉnh; phối hợp với doanh nghiệp trong tuyển sinh đào tạo và giải quyết việc làm.**

- Chủ động liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài tỉnh trong tuyển sinh, đào tạo; liên thông đào tạo lên trình độ cao hơn theo nhu cầu của

doanh nghiệp, nhất là đối với những ngành, nghề cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh đáp ứng được.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp nhằm sử dụng có hiệu quả trang thiết bị và công nghệ của doanh nghiệp phục vụ cho công tác đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho người học trong quá trình đào tạo và thực tập tại doanh nghiệp.

### **5. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp.**

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn việc hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp để tổ chức đào tạo, đào tạo lại tay nghề cho lao động tại chỗ, đặc biệt là lao động kỹ thuật cao.

- Xây dựng các thủ tục và điều kiện thành lập, hoạt động đối với các tổ chức giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập, tham mưu các giải pháp hỗ trợ tạo thuận lợi cho khu vực tư nhân trong và ngoài nước, các tổ chức xã hội tham gia giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đào tạo lao động, cung ứng nguồn lao động đáp ứng nhu cầu về chất lượng nguồn nhân lực cho phát triển của tỉnh.

### **6. Nâng cao năng lực của Trung tâm Dịch vụ việc làm trong kết nối thông tin thị trường lao động, giới thiệu việc làm; hoạt động có hiệu quả sàn giao dịch việc làm.**

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả chất lượng hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm của tỉnh, đặc biệt thông qua hoạt động sàn giao dịch việc làm và các phiên giao dịch việc làm lưu động để kết nối cung - cầu lao động. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có điều kiện tham gia hoạt động tư vấn và giới thiệu việc làm tại tỉnh.

- Tăng cường chỉ đạo và hướng dẫn việc gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động và việc làm bền vững; hình thành mối quan hệ chặt chẽ giữa các cơ sở đào tạo, Trung tâm Dịch vụ việc làm và đối tượng học nghề nhằm hỗ trợ người học tìm được việc làm sau khi tốt nghiệp.

## **B. Về Chỉ số PAPI.**

### **1. Đối với nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”.**

Bằng hình thức truyền thông qua việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính, đăng tải các thông tin, cập nhật tin tức, hình ảnh hoạt động trên trang thông tin điện tử của Sở và thông qua Tủ sách pháp luật, tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ công chức, viên chức và nhân dân về Pháp lệnh dân chủ; về các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc được kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo

của cơ quan Nhà nước cấp trên và tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân tham gia thực hiện giám sát theo quy định.

## **2. Đối với nội dung “Công khai, minh bạch”.**

- Thực hiện đúng quy định về công khai, minh bạch các khoản thu, chi của Sở; tiến hành đấu thầu công khai, minh bạch đối với các gói thầu xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phục vụ nhu cầu công tác.

- Niêm yết thường xuyên và liên tục các nội dung có liên quan đến đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí; tiến hành niêm yết bảng lương, các khoản thu nhập của công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị để các tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát, kiểm tra. Phát huy vai trò giám sát của công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức đoàn thể; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực; xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm quy định, nguyên tắc về quản lý tài chính, tài sản công.

## **3. Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”.**

- Phân công cụ thể cho công chức, viên chức có trách nhiệm giải trình với người dân trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; tổ chức và thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tập trung giải quyết dứt điểm, có hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tiến hành xin lỗi đối với tổ chức, cá nhân trong trường hợp không trả kết quả thủ tục hành chính đúng hẹn;

- Tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng về nghiệp vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

## **4. Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”.**

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về công tác phòng, chống tham nhũng để công chức, viên chức, người lao động và người dân biết, theo dõi, giám sát và thực hiện. Phát huy vai trò giám sát của Ban thanh tra nhân dân, tổ chức công đoàn trong hoạt động chi tiêu tài chính của cơ quan, đơn vị. Xử lý nghiêm, đúng pháp luật đối với các hành vi tham nhũng; công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 28/CT-UBND ngày 12/12/2016 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tăng cường công tác Thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, chấm điểm cải cách hành chính.

- Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh; công khai, niêm yết đầy đủ các quy định về thủ tục hành chính tại Bộ phận “một cửa”, trên trang thông tin điện tử của Sở, tại cơ quan Sở.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, trong xử lý, quản lý, chỉ đạo, điều hành và trong thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Nâng cao chất

lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức; bảo đảm người được tuyển dụng có đầy đủ trình độ, năng lực, phẩm chất, đạo đức tốt vào làm việc trong ngành.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi tham nhũng. Công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra cũng như việc chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị để tạo điều kiện cho công chức, viên chức, người lao động và người dân tham gia giám sát.

### **5. Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”.**

- Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; nghiên cứu rút ngắn thời gian giải quyết đối với các thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân. Kịp thời cập nhật, niêm yết công khai, đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên trang thông tin điện tử của Sở, tại cơ quan Sở, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh.

- Công khai các loại phí, lệ phí thực hiện dịch vụ; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân. Kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của công chức nhận hồ sơ và trả kết quả tập trung.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh tuyên truyền và tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tại cơ quan Sở.

### **6. Đối với nội dung “Cung ứng dịch vụ công”.**

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn tại cơ quan. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

### **7. Đối với nội dung “Quản trị môi trường”.**

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước đối với công tác cải thiện chất lượng môi trường, bảo vệ nguồn nước sinh hoạt.

### **8. Đối với nội dung “Quản trị điện tử”.**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong tác tác quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan Sở và các phòng, đơn vị CCVC, người lao động.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và Kế hoạch số 1586/KH-UBND ngày 25/5/2019 của UBND tỉnh.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao về nâng cao Chỉ số PCI và Chỉ số PAPI và kết quả Chỉ số PCI và Chỉ số PAPI năm 2021, tiến hành rà soát đánh giá những việc làm được, những nội dung tồn tại, hạn chế trên các lĩnh vực

được phân công và có kế hoạch cụ thể triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số PCI và Chỉ số PAPI trong thời gian tới.

- Thực hiện tuyên truyền đến đội ngũ CCVC và người lao động của các phòng, các đơn vị, về những nội dung của Chỉ số PCI và Chỉ số PAPI, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CCVC trong thực thi nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

- Đổi mới phương thức thực thi chính sách, mở rộng triển khai mô hình sáng kiến cơ sở đã được công nhận,... để nâng cao sự hài lòng của các tổ chức, công dân đối với ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trong công tác giải quyết hồ sơ, TTH, thực hiện trách nhiệm giải trình tốt, đáp ứng tốt yêu cầu ngày một cao của tổ chức, người dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về Đào tạo lao động và giải quyết việc làm đến tổ chức, người dân, đảm bảo người dân dễ tiếp cận các nguồn thông tin cần biết để thực hiện.

- Khai thác, vận hành hiệu quả Cổng, Trang thông tin điện tử của tỉnh, Sở, của đơn vị, đổi mới giao diện Cổng, Trang thông tin điện tử để tổ chức, người dân dễ dàng tiếp cận thông tin và sử dụng thường xuyên hơn; phản hồi kịp thời những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, người dân. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và giải quyết thủ tục hành chính; Duy trì và thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015.

- Niêm yết TTHC đầy đủ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và tại Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở, đảm bảo cung ứng đầy đủ các biểu mẫu, quy trình thực hiện các TTHC thiết yếu để tổ chức, người dân được biết liên hệ, tra cứu và thực hiện TTHC. Đẩy nhanh tiến độ quyết TTHC đúng quy trình và thời gian quy định. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, cắt giảm thời gian giải quyết, tạo điều kiện tốt nhất cho tổ chức, người dân.

- Tăng cường công tác tiếp dân, đối thoại, tạo điều kiện để tổ chức, người dân được tham gia đối thoại và đóng góp ý kiến về các vấn đề phản ánh, kiến nghị của tổ chức, người dân nhằm cải thiện niềm tin của tổ chức, người dân đối với ngành.

- Thực hiện nghiêm Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra cải cách hành chính; kiểm tra công vụ; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực thi công vụ của công chức, viên chức, người lao động theo các văn bản của Trung ương như: Chỉ thị số 32/2006/CT-TTg ngày 07/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp cần làm ngay để chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ,

công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tổ chức triển khai, quán triệt quy định chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; Tiến hành rà soát điều chỉnh, bổ sung quy định chế độ làm việc, nội quy, quy chế tổ chức hoạt động, các quy định về phân công, phân cấp và nhiệm vụ, quyền hạn được giao của cơ quan phù hợp với nội dung Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc việc khảo sát lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân về giải quyết thủ tục hành chính. Tổ chức đánh giá kết quả khảo sát, qua đó chấn chỉnh hạn chế, thiếu sót trong thực hiện thủ tục hành chính, góp phần nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với quá trình thực hiện nhiệm vụ của ngành.

- Tham mưu triển khai kế hoạch thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi hành công vụ.

- Giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, công dân kịp thời, đúng quy định của pháp luật, giành thời gian tiếp công dân theo quy định, giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Không để xảy ra trường hợp kế hoạch thanh tra trùng lặp, chồng chéo, tránh tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp; thực hiện chỉ đạo tiến hành các cuộc thanh tra theo đúng định hướng, kế hoạch thanh tra đã phê duyệt; ban hành kết luận thanh tra đúng thời hạn theo quy định.

- Công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc; nội quy, quy định và lịch tiếp công dân cụ thể đối với lãnh đạo và công chức trực tiếp tiếp công dân hàng tháng được niêm yết công khai tại cơ quan và công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở. Đảm bảo giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo của cá nhân, tổ chức theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 24/CT-UBND ngày 01/12/2014 của UBND tỉnh về các giải pháp nâng cao chất lượng CCHC, cải thiện Chỉ số CCHC tỉnh; Chỉ thị số 28/CT-UBND ngày 12/12/2016 của UBND tỉnh về tăng



cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

##### **1. Phòng Quản lý Giáo dục nghề nghiệp; Phòng Lao động - Việc làm - Tiền lương.**

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, kiểm định chương trình đào tạo.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm đẩy mạnh hoạt động thông tin thị trường lao động để thực hiện tốt vai trò kết nối cung - cầu lao động đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động về chất lượng và số lượng.

- Phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Cổng thông tin tỉnh, Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp tổ chức xây dựng chương trình, tài liệu quảng bá về giáo dục nghề nghiệp, nhu cầu đào tạo, nhu cầu tuyển dụng lao động qua đào tạo nhằm nâng cao chỉ số đào tạo theo Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Cục Thống kê và các sở, ngành có liên quan thống kê dự báo kịp thời chính xác nhu cầu lao động của doanh nghiệp, của thị trường lao động trên địa bàn tỉnh, từ đó dự báo kịp thời, chính xác nhu cầu lao động của doanh nghiệp theo từng thời kỳ và ngành nghề khác nhau nhằm đáp ứng thị trường lao động trên địa bàn tỉnh để thực hiện kế hoạch đào tạo lao động gắn với củng cố lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm, nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động dịch vụ giải quyết việc làm.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở nhằm tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp, tuyển dụng lao động qua đào tạo.

- Phối hợp tổng hợp báo cáo chỉ số PCI cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

**2. Các phòng chuyên môn liên quan:** theo chức năng nhiệm vụ được phân công phụ trách, tham mưu tổ chức triển khai những nhiệm vụ liên quan trong nội dung của kế hoạch.

**3. Các đơn vị trực thuộc:** trên cơ sở kế hoạch căn cứ tình hình thực tế của đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

##### **4. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.**

- Chủ động xây dựng các chương trình thông tin, truyền thông nhằm thu hút doanh nghiệp tham gia vào công tác tuyển sinh, xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo để nâng cao năng lực quản lý và trình độ kỹ năng nghề cho nhà giáo và học viên, học sinh, sinh viên theo tiêu chuẩn quốc gia.

- Công khai chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo theo Khung trình độ quốc gia.

- Tập trung nguồn lực để đảm bảo chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu của chuẩn đầu ra.

- Thực hiện các quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Thường xuyên kết nối với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh để xác định nhu cầu tuyển dụng làm cơ sở trong việc tư vấn hướng nghiệp chọn nghề và giáo dục nghề nghiệp.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu về đánh giá kết quả học tập, tỷ lệ có việc làm và thu nhập bình quân của học viên, học sinh, sinh viên tốt nghiệp thông qua phương pháp khảo sát lần vết.

### **5. Văn phòng Sở.**

- Tham mưu quán triệt, triển khai thực hiện tốt công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong tác tác quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan Sở, các phòng, đơn vị, công chức, viên chức và người lao động biết thực hiện.

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và Kế hoạch số 1586/KH-UBND ngày 25/5/2019 của UBND tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc các phòng, các đơn vị triển khai thực hiện. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chỉ số PCI và Chỉ số PAPI cho cấp có thẩm quyền theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện một số giải pháp nâng cao Chỉ số PCI, Chỉ số PAPI của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. Đề nghị các phòng chuyên môn Sở, đơn vị trực thuộc và các Cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kh&ĐT;
- Sở Nội vụ;
- Các Cơ sở GDNN (t/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Quốc Khánh**